

ANH TÔI

Sau ngày mất nước người anh còn lại bị bắt đi “cải tạo”. Anh tôi cũng như ba tôi trước sau đều phục vụ tại Tiểu Đoàn 12 Pháo Binh. Tuy là sĩ quan cấp úy, nhưng không hiểu sao anh tôi lại bị đưa ra Bắc.

Đầu năm 1977 gia đình tôi mới nhận được tin và xin giấy đi thăm nuôi. Gia đình đơn chiếc, nên tôi phải thay Mẹ làm “thân cò” lặn lội ra Bắc tìm anh Hai.

Nói là đi tìm vì thực sự tôi chưa biết đích xác là anh tôi đang ở đâu? Sau tháng Tư Đen, trong miền Nam cũng như ngoài Bắc nhà tù CS mọc lên như nấm dại. Có những nhà tù chúng nó dựng lên chưa kịp đặt tên thì những người lính miền Nam “bị gãy súng” đã đầy ắp và người Tù cũng bị di chuyển liên miên.

Tuy rằng khi nhận tin thân nhân mình ở chỗ này, nhưng khi ra tới nơi thì họ đã bị chuyển đi nơi khác nên mỗi khi đi thăm nuôi mà gặp ngay được người nhà của mình đúng như lời nhắn thì thật là hiếm.

Tôi nghe ngóng, lần mò hỏi thăm mười mấy người lối xóm và theo họ đi ra Bắc tìm thăm thân nhân. Ai cũng tay xách nách mang, trên mặt người nào cũng đầy vẻ lo âu mệt mỏi. Phương tiện di chuyển là xe lửa, xe đò nhưng rất khó khăn nên phải mất hơn mười ngày mới ra tới Hà Nội. Chưa ra tới nơi, chưa kịp gặp thân nhân thì những giỏ quà của chúng tôi bị bọn công an dọc đường tịch thu hơn phân nửa. Có người mất sạch!

Trong đoàn người đi tìm thăm thân nhân này có tôi là trẻ nhất, ốm yếu nhất. Hỏi thăm đủ nơi, đủ chỗ, có khi mất thêm đôi ba ngày nữa mới tìm tới được nơi nhốt thân nhân của mình. Cũng là may mắn, một số người đi chung tìm được thân nhân của họ, tôi thì tìm được nơi anh tôi bị giam giữ là một vùng đất xa tít tuốt trên Cao Bằng–Lạng Sơn.

Tới nơi thì trời đã sẩm tối, đoàn người ngồi chờ trong một cái chòi tranh phía ngoài trại tù. Đâu chừng một giờ sau, một gã công an xuất hiện. Với cái giọng Nghệ An trợ trợ nặng như đeo đá, gã gọi từng người, trình đủ thứ giấy tờ, hạch hỏi đủ thứ chuyện, rồi đến cái màn lục xét những giỏ đồ thăm nuôi, và sau cùng mới gọi người tù ra.

Tôi sốt ruột vì ai cũng được gọi gặp thân nhân mà tên của anh tôi thì chẳng nghe... Lo âu, mệt & đói, làm hai mắt hoa lên, đầu óc nặng trĩu, hét đứng lên ngồi xuống, trong lòng như lửa đốt. Thấy những người cùng đoàn đang khóc mừng, tíu tíu hỏi thăm thân nhân họ, trong lòng tôi cứ như bị kim châm.

Ngơ ngác chưa biết tìm ai để hỏi. Bỗng có một gã công an đến gần tôi ra lệnh:

– Người nhà của cô bị nhốt chỗ khác, xách đồ đi theo tôi...

Như có sức mạnh vô hình, tôi quên mệt. Rất nhanh, đứng dậy xách hai giỏ đồ đi theo.

Trời tối như mực. Gã công an mang súng đi trước với cái đèn pin nhỏ:

Quanh co một đồi khoảng chừng năm mươi phút cách nhà tù. Tôi hỏi:

– Thưa ông, gần tới chưa?

Gã không trả lời [mà] làm lui đi tiếp.

Thêm một đoạn nữa cũng đâu chừng năm phút gã dừng lại, tôi nghe như có tiếng nước chảy của một con suối nhỏ, một tên đứng phía dưới khoát nước lên nói:

– Ê, dừng lại đây đi!

Có tiếng xì xào của vài tên công an nữa đang chờ sẵn ở đó. Chúng nó hỏi gã dẫn đường:

– Tới rồi à?

Gã công an dẫn đường ra dấu cho tôi đứng lại.

Tôi sốt ruột hỏi:

– Dạ thưa ông chừng nào thì tới chỗ anh tôi ở?

Chúng nó phá lên cười rồi nói:

– Gấp gì, đằng nào cô cũng gặp người nhà mà, ở đây “ủng hộ” chúng tôi một tí đi.... đã!

Chúng nó kéo dài chữ “đã” ra và cười hô hố...

Tôi chưa kịp phản ứng gì thì chúng đã xúm lại, giựt hai giỏ xách đồ của tôi liệng ra xa, lột áo quần, đè tôi xuống, hai thằng trong bọn chúng đứng phía trên đầu tôi, mỗi thằng một bên, dùng hai chân đạp mạnh lên hai cánh tay giang thẳng của tôi cho một thằng khác hãm hiếp.

Sau mỗi một thằng, chúng nó bắt tôi xuống con suối nhỏ đó rửa ráy, rồi leo lên cho thằng khác làm tiếp.... Giữa núi đồi hoang vu, giữa đồng mông hiu quạnh; kêu trời, trời chẳng thấu; kêu đất, đất chẳng nghe.

Với bản năng sinh tồn tôi cắn răng mềm người chịu đựng, nước mắt ứa ra nhưng không dám kêu la, không dám kháng cự mặc cho một lũ “đười ươi” sáu, bảy thằng “phóng uế” lên thân xác mình... Lòng thầm mong sao cho chóng qua tấn tuồng bỉ ổi này!

Trước khi kéo nhau đi, chúng vỗ vai nhau cười ngả nghiêng, cười thỏa mãn, cười man rợ, giọng cười của lũ ác quỷ hiện hình, một tên trong bọn chúng quay lại hăm dọa:

– Liệu mà cầm mồm lại nhá...

Khi chúng bỏ đi, tôi lăn mình xuống suối để rửa cho hết những vết dơ trên người. Mặc lại áo quần, mò mẫm trong bóng tối tìm lại hai giỏ đồ...

Lạnh lẽo, run rẩy, toàn thân tôi đau đớn vô cùng, hai cánh tay tôi như muốn gãy nát, tôi không đi nổi, tôi lết từng đoạn, nhắm hướng mà lết và không biết bao lâu, khi lết tới được trại tù thì trời cũng gần sáng.

Tôi mong mặt trời lên, mong nhìn thấy được anh Hiệp của tôi mong trao được giỏ quà và để theo kịp đoàn người thăm tù trở về Nam.

Vậy mà chờ cũng gần tới trưa chúng nó mới cho gọi anh Hiệp ra.

Bằng cái giọng rất đều cái, một tên công an vờ vịt nạt nộ tôi:

– Đi đâu cả đêm qua bây giờ mới mò tới? Hết giờ thăm nuôi rồi biết chữa?!

Rồi chúng nó bảo là đã qua giờ thăm nuôi, nên tôi chỉ được đứng bên ngoài hàng rào kẽm gai 15 phút và được gửi giỏ đồ ăn lại.

Có gã công an dẫn đường đêm qua đứng gần đó, hai con mắt cú vọ của nó gòm gòm nhìn tôi...

Dù tôi không được nói... nhưng nhìn thần sắc thiếu ngủ, nhìn bộ đồ nhàu nát lấm sinh đất chưa kịp khô trên người tôi, anh Hiệp cũng đoán được chuyện gì đã xảy ra cho em gái mình.

Tôi biết đêm qua, khi tấm thân của tôi bị vùi dập bởi loài quỷ đỏ thì lòng dạ anh Hiệp cũng nôn nóng từng giây chờ gặp tôi. Anh Hiệp nhìn tôi, hai mắt đỏ rực, những tia máu trong mắt anh như muốn nổ tung. Anh cắn chặt vành môi. Tay nắm mạnh vào ngực, rồi nghiêng rặng, hai con mắt như tóe lửa quay qua nhìn tên công an.

Hai chữ “trời ơi” của anh không thoát ra khỏi cổ họng, mà sao tôi nghe rõ mồn một, như xoáy vào tim óc tôi, nghe như tiếng rên siết của trái tim anh.

Tôi biết anh Hiệp đau khổ đến cùng độ. Anh nhìn tôi với ánh mắt đau đớn, thương xót đưa em gái bất hạnh khốn khổ của mình.

Hai anh em chỉ cách nhau có một hàng rào kẽm gai, mà sao như cách xa ngàn dặm không sao với tới. Một tay anh bầu vào hàng rào kẽm gai đến chảy máu, tay khác cố thò ra ngoài tỏ dấu muốn nắm lấy tay tôi. Đầu anh gục xuống sát hàng dây kẽm gai miệng thì cứ rên siết có một câu: Ti ơi, Ti ơi...

Tôi không nói được gì hết, chỉ nhìn anh mà khóc. Tiếng khóc uất nghẹn của tôi như một lời xác nhận khiến anh Hiệp càng đau, càng điên thêm. Rồi thì anh té nhào xuống, ngất đi. Bạn Tù khiêng anh vào trong. Tôi đứng chết trân nhìn theo, khóc nghẹn, tôi thấy máu trong lòng bàn tay anh tươm ra. Trời ơi, trời ơi.

Bọn công an đuổi tôi về. Tôi không muốn về. Tôi kêu gào, tôi van xin chúng cho tôi được ở lại với anh tôi.

Những người đi chung trong đoàn, thấy hoàn cảnh thê lương của tôi, họ thương hại, họ dỗ dành, an ủi, họ bảo nhau cố nán lại chờ tôi về cùng. Họ xúm lại dìu tôi đi.

Tôi đành phải theo họ ra về mang theo túi hờn và nét mặt đau đớn của anh Hiệp...

Đó là lần gặp gỡ sau cùng của anh em tôi.

Trở về nhà, tôi sống trong những ngày tháng đau đớn trên thân xác. Kinh hoàng trong tâm tưởng. Âm thầm đau khổ. Không dám than thở với ai, kể cả người mẹ thân yêu của mình.

Trời ơi, trong đoàn người cùng đi thăm chồng, thăm cha, thăm anh em của họ, tại sao chỉ có mình tôi trở thành nạn nhân của loài quỷ đỏ? Tại sao lại là tôi? Tại sao lại là tôi chứ? Tại sao tôi phải nhận chịu tai họa ghê tởm đó?

Có ai hiểu thấu tâm trạng của một người đàn bà trẻ yếu đuối sa cơ thất thế, khi rơi vào tay những tên công an độc ác!

Nhưng trong muôn ngàn cay đắng, tôi thầm tạ ơn Trời Đất, vì đã không có một giọt máu nào của loài quỷ dữ thành hình trong tôi. Tôi chỉ biết lấy đó làm điều an ủi...

Và rồi mỗi lần đến kỳ thăm nuôi, trong lòng tôi cứ đắn đo, lo lắng, suy nghĩ.

Những đôi mắt cú vọ của những tên công an khốn kiếp, cái cảm giác kinh hoàng cứ lần khuất trong tâm tưởng không thôi... Nhưng mà trời ơi, tôi không thể không đi, bởi hình ảnh ghê lở ốm đối của những người tù mà tôi được nhìn thấy làm tôi chạnh lòng, tôi đau xót, nghĩ rằng biết đâu anh của mình cũng sẽ như thế nên tôi không nỡ, nên lại tất tả

ngược xuôi mua sắm và chuẩn bị cho lần ra đi tới. Tôi không thể ích kỷ, tôi nhớ tới anh Lộc anh Kính, hai người anh tôi đã chết cho tôi được sống trong Tết Mậu Thân 1968.

Hai tháng sau cái đêm đón mặt đó, tôi ra thăm lần nữa thì mới hay anh Hiệp đã bị bắn chết ngay tại hàng rào sau trại chỉ vài hôm sau khi tôi ra về. Về sau bạn tù của anh kể lại: Khi tôi ra về rồi, một lúc sau thì anh Hiệp tỉnh lại. Lầm lì mấy ngày không nói. Trong một buổi “học tập chính trị” anh tôi đã không giữ được bình tĩnh, chửi bới công an khốn kiếp, lợi dụng, hiếp dâm thân nhân của tù cải tạo, thì ngay tối hôm đó anh tôi bị lôi ra khỏi chỗ nằm. Không ai biết anh Hiệp bị đưa đi đâu.

Đang đêm họ nghe hàng loạt tiếng súng. Họ đoán trước được số phận của anh tôi.

Sáng sớm hôm sau, trước giờ “lao động” Bạn Tù thấy xác anh Hiệp nát bầy bên cạnh hàng rào sau lưng trại tù. Chúng phao tin là anh âm mưu trốn trại nên bị bắn hạ.

Họ được lệnh bó chiếu chôn cất anh...

Vô tình và oái oăm, Bạn Tù chôn anh ngay trên phần đất mà tôi bị hãm hiếp hai tháng trước.

“Anh Hiệp ơi, Anh Hiệp ơi...”

Bạn Tù của anh để mặc tôi kêu gào, rữ rượi bên nắm mồ mới đắp sơ sài của anh. Trước mặt mấy tên công an, họ không dám nói lời an ủi tôi, họ không dám khóc anh.

Hơn một tuần lễ ở lại trong buôn làng của người Nùng, sau mọi thủ tục tiền và vàng lo lót, chúng chịu để yên cho tôi mượn người đào mộ lên, mượn họ đem xác anh tôi đi thiêu.

Có lẽ vì có tính toán trước giùm tôi, nên Bạn Tù chôn anh rất cạn.

Khi thấy xác anh Hiệp được cất lên, tôi có cảm tưởng như anh tôi bị chôn sống như những người trong gia tộc hồi Tết Mậu Thân...

Thêm một lần phải chứng kiến cái cảnh nát lòng này.

Trời hỡi, những cái chết đau thương vẫn không buông tha những người ruột thịt thân yêu của tôi!

Đêm hôm đó, giữa núi rừng lạnh lẽo, cô đơn ngồi nhìn đồng lửa thiêu rụi thi thể anh tôi. Đồng lửa cao ngất trời. Lửa hỏa ngục ở trần gian. Lửa thiêu đốt thân xác người anh thân yêu của tôi. Lửa đang đốt cháy trái tim tôi.

Tôi thấy nét mặt anh tôi ẩn hiện trong ngọn lửa... Nét mặt rạng rỡ của tuổi thanh niên. Nét mặt sạm nắng của thời lao vào bom đạn. Dáng dấp anh trong bộ đồ lính trận, giọng nói ồ ề mỗi lần về phép. Từ đầu thềm nhà đã lên tiếng gọi:

– Ti ơi, anh về nè.

Anh Hiệp ơi, sao không là Mẹ, là Ba, là ông bà Nội, không là ai khác, mà gọi con Ti đầu tiên?

Trước khi bị bắn gục anh cũng gọi “Ti ơi” có phải không?

Trời ơi, cho tới bây giờ, tôi vẫn không thể nào quên được đôi mắt đỏ ngầu của anh tôi, vẫn không quên được cái âm thanh thê thiết của bốn chữ “Trời ơi, Ti ơi”. Cho tới bây giờ tôi vẫn nghe rõ, rõ lắm.

Nhưng mà tiếng tôi gọi “Trời ơi, anh Hiệp ơi” thì không ai nghe thấy hết...

Cho đến bây giờ tôi vẫn không thể nào quên được nét mặt đau đớn tột cùng của anh tôi khi biết đứa em gái nhỏ bé của mình bị hãm hiếp....

Khi viết lại những dòng chữ này, tôi thương, tôi nhớ vô cùng những người anh thân yêu của tôi. Những người anh cùng chung huyết thống. Những người anh bất hạnh, vẫn số của tôi đã chết cho tôi được sống.

Anh tôi bị bắn chết đau đớn, chết không kịp trời trăng chỉ vì lên tiếng phản đối những tên công an quỷ dữ đội lột người, đã hãm hiếp em gái mình.

Từ Cao Bằng–Lạng Sơn, mang tro cốt của anh Hiệp trở lại Huế. Tôi định gửi anh lại trong phần đất hương hỏa của Gia Tộc ở Phủ Cam, để cho anh nằm chung với những người anh khác. Sẽ về Long Khánh nói dối mẹ rằng Anh Hiệp vẫn còn sống.

Nhưng không ngờ trên sân ga Huế, lũ công an mọi rợ xét giở xách của tôi, chúng đồ tung hai trái bầu khô mà người Nùng cho tôi để đựng tro cốt của Anh Hiệp xuống đất chỉ vì nghi tôi dấu vàng trong đó. Tìm không thấy vàng, chúng nó đá hai trái bầu khô văng xuống đường rày xe lửa rồi bỏ đi.

Tôi quỳ, tôi bò xuống thềm ga mong hốt lại được phần nào tro cốt của anh tôi. Nhưng mà xác anh bay trong gió. Xác anh bị lôi theo bước chân của những người qua lại, vô tình.

“Anh Hiệp ơi, đừng đi. Đứng lại đi anh Hiệp...”

Tôi khóc, tôi kêu xin anh tôi.

Nước mắt tôi rơi theo mớ xương tro cốt tung tóe khắp nơi. Xác anh lẫn trong tóc, bám trên khuôn mặt đầy nước mắt của tôi. Trong lòng hai bàn tay của tôi chỉ còn được một ít thôi...

Trời hỡi, cũng trên sân ga này, tôi đã từng ôm xác của Linh, đứa em khờ dại của tôi. Chỉ chưa đầy một năm sau, tôi lại ôm mớ hài cốt không trọn vẹn của anh Hiệp với một trái tim tan nát...

Bao nhiêu năm tháng qua rồi, nước mắt không bao giờ rửa sạch những nỗi đau trong lòng vì cái chết đau thương của anh Hiệp. Người anh đau khổ, người anh yêu dấu, người anh rất tội nghiệp của tôi.

Năm năm trời ngược xuôi trên nhiều nẻo đường từ Nam ra Bắc vì thương cha già và những người anh sa cơ thất thế lọt vào tay quỷ dữ, tôi cố gắng làm tròn bổn phận của một đứa con, của một đứa em, mặc dù thân xác tôi chịu nhiều đắng cay tủi nhục. Đau đớn lắm, nhưng tôi không cho phép mình ngã quỵ khi những người thân yêu của tôi đang cần tôi.

Mỗi lần nhìn người mẹ có quá nhiều đau khổ, tôi không dám mở lời, tôi đành câm nín. Tôi tự nhủ phải đứng vững vì mẹ. Tôi không nỡ để mẹ bị đọa đày thêm trong nỗi đau khi biết đứa con gái độc nhưt mà bà thương yêu trân quý phải hứng chịu những oan khiên khốn khổ...

Giờ đây, tôi tin là các anh của tôi luôn phù hộ cho tôi, đứa em gái bất hạnh, lắm nỗi truân chuyên của họ nên tôi mới vượt qua mọi thăng trầm, mọi nỗi gian nan mà sống cho đến ngày hôm nay.

Thực tình, tôi không muốn khơi lại những vết đau cũ. Một đoạn đời hơn 35 năm sau ngày mất Nước, không đủ làm tôi nguôi ngoai, những vết đau vẫn còn mưng mủ, vẫn còn làm tâm trí tôi nhức nhối không thôi.

Với tôi, hình ảnh những người thân yêu có thể để ngủ yên trong tâm trí. Nhưng những hành động bỉ ổi man rợ của bè lũ cộng sản và tay sai thì không thể tha thứ và không được quên!

Gia đình tôi, bản thân tôi chỉ là một trong muôn vạn những gia đình nạn nhân khác, nhưng khi viết lại những câu chuyện đau thương của chính mình, và gia đình tôi như một lời tâm sự, nhắc nhở, tôi mong nó được xem như một lời báo cáo cho những thế hệ sau tôi về chế độ phi nhân phi nghĩa của cộng sản mà hơn 40 năm trước đã có những lớp

người trẻ cùng trang lứa tôi, các anh tôi, vì mù quáng, vì non dại vô tình bị gạt gẫm đã chạy theo chúng...

Tôi muốn tát vào mặt những người ăn cơm Quốc Gia thờ ma cộng sản. Những người bán rẻ lương tâm mình cho Ác Quỷ. Bởi vì tôi thấy những đau khổ, oan khiên trong quá khứ của tôi vẫn còn dính chặt trên khuôn mặt hắc ám của bè lũ tác tạo ra nó.

Còn một điều đốn mạt nữa là ra tới hải ngoại này mà phải hít thở cùng một bầu không khí với những kẻ cơ hội chủ nghĩa, đốn gió trở cờ, phải nhìn thấy những khuôn mặt bản thiêu của những người tự xưng là trí thức háo danh, tham lợi, biết cộng sản là độc ác, vô luân mà vẫn chạy theo chúng, làm ngơ trước đau khổ của đồng loại...

Tôi đã trải qua mọi đọa đày, khổ ải, hiểm nguy, thiệt thòi, mất mát từ thể chất tới tinh thần.

Lớn lên trong chiến tranh nên sợ hãi bao phủ trọn không gian, thời gian của tuổi thơ. Mới chín, mười tuổi đầu, tai đã sớm nghe những lời rên siết, than van của ông bà, cha mẹ, đã được dạy phải tránh né người này, phải xa lánh người kia, mà chẳng hiểu tại sao? Mắt đã sớm nhìn thấy những xác người cháy đen sau mỗi lần xóm làng bị đạn pháo kích mà không hiểu từ đâu? Trái tim non nớt của tôi biết đau rất sớm mà không biết vì nguyên nhân nào? Tâm trí đặc quánh những sợ hãi. Đầu óc đã biết phân vân tự hỏi, tại sao người ta lại giết nhau.

Không ai giải thích cho trẻ con những việc làm của người lớn!

Tuổi thơ của tôi có rất nhiều đêm thảng thốt, giật mình khi nghe tiếng đại bác vọng về. Tuổi thơ của tôi là giữa đêm khuya ngơ ngác khi bị lôi tuột xuống giường đẩy vào hầm trú ẩn. Tuổi thơ của tôi đã nhìn thấy những chiếc quan tài phủ cờ chờ về trong xóm...

Tuổi thanh xuân của tôi gắn liền với hình ảnh những thi thể không trọn vẹn được lôi lên từ những mồ chôn tập thể của Tết Mậu Thân. Phải nhìn thấy những xác người bê bết máu, xác trẻ thơ vô tội, xác người sinh thú, lúc nhúc những ruồi bọ trên những con đường mà thường ngày mình đến trường.

Những giấc mơ trong tuổi thanh xuân của tôi là những đôi mắt mở trừng, những con mắt oán hờn, trách móc, của những người anh bị bắn chết trong nhà của ông bà nội...

Tuổi thanh xuân của tôi đặc kín những lo âu, buồn phiền, sợ hãi, nghi ngờ...

Tôi đã sống như con ốc thu mình trong vỏ. Dè dặt với mọi người. Không dám đối diện những người bạn của các anh mình. Những người cùng lớp cùng trường, ăn cùng mâm, ngủ cùng chiếu. Mới hôm qua là bạn, nay là thù, đứng về phía bên kia hàng ngũ của lũ Quỷ Đỏ, quay lại cầm súng sát hại những người anh thân yêu ruột thịt của mình...

Cái chết là lẽ đương nhiên của con người, vì đâu có ai sống hoài. Thân xác nào rồi cũng phải nằm ngay ngắn trong qua tã, dưới ba tấc đất, nhưng nào ai muốn trở thành những thân xác co quắp, không toàn hình hài, bị vùi chung nhau một hầm!

Chỉ có bọn cộng sản ác độc vô luân mới hành xử như thế với đồng loại của mình...

Tâm trí tôi đau đớn theo từng cái chết đau thương của từng người thân trong gia đình. Thân xác tôi là cái giá phải trả để đổi lấy giỏ quà thăm nuôi, từng viên thuốc, cho những người thân yêu trong gia đình đang mang thân tù tội.

Người dù đã chết trong đau đớn tủi nhục, bây giờ thân xác họ cũng đã thoát ra khỏi cảnh đời ô trọc này rồi. Nhưng người còn sống, không sao tự giải thoát mình khỏi những vết thương đã quá ăn sâu trong da thịt, trong tâm hồn... Nhắc lại chuyện đã qua chỉ thêm đau lòng. Nhưng mà khổ nỗi, tôi không thể nguôi ngoai!

Brisbane
Thái Hòa



Nguồn: Internet eMail by tqh chuyển

Đăng ngày Thứ Tư, March 5, 2025
Ban Kỹ Thuật Khoá 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH